



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI
Ha Noi College of electronics and electro-refrigeratory technics



50 năm

Kiến tạo - Hội nhập - Phát triển



1966 - 2016



Kiến tạo - Hội nhập - Phát triển

LỜI MỞ ĐẦU	5
PHẦN 1	
KHÁI QUÁT LỊCH SỬ HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN VÀ CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (1966 - 2016)	7
CHƯƠNG I: TRƯỜNG TRUNG HỌC THỦY LỢI - TRƯỜNG CÔNG NHÂN KỸ THUẬT THỦY LỢI - NÔNG NGHIỆP (GIAI ĐOẠN 1966 - 1991)	10
CHƯƠNG II: TRƯỜNG KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI - BƯỚC CHUYỂN ĐỔI QUAN TRỌNG CỦA QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN	14
CHƯƠNG III: TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI 10 NĂM HỘI NHẬP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN	20
PHẦN 2	
TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ NHÂN SỰ TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI HIỆN NAY	28
BAN GIÁM HIỆU	30
PHÒNG ĐÀO TẠO - NGHIÊN CỨU KHOA HỌC	32
PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - QUẢN LÝ HỌC SINH, SINH VIÊN	34
PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH	36
PHÒNG QUẢN TRỊ	38
PHÒNG KẾ TOÁN - TÀI VỤ	40
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ	42
KHOA NHIỆT LẠNH	44
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	46
KHOA KỸ THUẬT VIỄN THÔNG	48
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN	50
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, HƯỚNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ	52
TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN	54
TỔ BẢO VỆ	56
PHẦN 3	
HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HSSV NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2006 - 2016	57
HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO	58
HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIÁNG VIÊN VÀ SINH VIÊN	68
HỢP TÁC DOANH NGHIỆP VÀ GIỚI THIỆU VIỆC LÀM	70
CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA	72
ĐỐI NGOẠI VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ	74
HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC ĐẢNG	76
HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN	80
CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN	82

Lời mở đầu



Hiệu trưởng
Th.S Chu Khắc Huy

Thay mặt Đảng ủy, Ban Giám hiệu cùng toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên và HSSV Nhà trường hiện nay, tôi xin dành những lời đầu tiên để bày tỏ lòng tri ân tới các thế hệ lãnh đạo của Trung ương và Thành phố Hà Nội, các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, các doanh nghiệp... đã quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ Nhà trường trong suốt 50 năm qua.

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm thành lập Trường, tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới các vị lãnh đạo tiền nhiệm, các thế hệ cán bộ, giáo viên, nhân viên và HSSV của Nhà trường - những người đã góp phần làm nên thành tựu to lớn ngày nay.

Trải qua nửa thế kỷ kiến tạo, đổi mới, phát triển, Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội đã có những thay đổi to lớn, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để trưởng thành. Quá trình phát triển của Nhà trường gắn liền với những năm tháng gian lao, anh dũng, tự hào của quân và dân Thủ đô đồng thời cũng gắn liền với những giai đoạn đổi mới, hội nhập và vươn lên mạnh mẽ của Thành phố.

50 năm là một chặng đường dài, trải qua nhiều mốc phát triển, mặc dù Ban biên tập đã rất nỗ lực, cố gắng để hoàn thiện cuốn Kỷ yếu, song chắc chắn vẫn còn đôi chỗ khiêm khuyết, nhất là những nội dung về giai đoạn xây dựng, phát triển Nhà trường những năm 1966 - 1974. Chúng tôi mong muốn quý vị thông cảm với những thiếu sót và góp ý để Nhà trường hoàn thiện trong những ấn bản sau.

Trân trọng cảm ơn!



Năm



PHẦN 1

KHÁI QUÁT LỊCH SỬ HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN VÀ CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC
(1966 - 2016)

TÊN TRƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Năm 1966

Trường Trung học Thủy lợi

Năm 1978

Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp

Năm 1992

Trường kỹ thuật điện tử, điện lạnh Hà Nội

Năm 1994

Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội

Năm 2006

Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội

CÁC DANH HIỆU CAO QUÝ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC



Năm 2016



Năm 1996



Năm 2001



Năm 2006

Chương I

Trường Trung học Thủy lợi - Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp (Giai đoạn 1966 - 1991)

1. Bối cảnh ra đời của Trường Trung học Thủy lợi

Ngày 06 tháng 10 năm 1964, theo đề nghị của Trường ban Tổ chức Dân chính và Trường ty Thủy lợi, chủ tịch Ủy ban hành chính thành phố Hà Nội Trần Duy Hưng đã ký quyết định số 5162/QĐ-TCDC “về việc tổ chức bộ máy của Ty Thủy lợi”. Theo đó, trong bộ máy của Ty thủy lợi có một cơ sở đào tạo trực thuộc là Trường Trung sơ cấp Thủy lợi Hà Nội. Tuy nhiên đến ngày 24 tháng 12 năm 1965, **Trường Trung học Thủy lợi** trực thuộc Ty Thủy lợi Hà Nội mới chính thức được thành lập (theo Quyết định số 6604/QĐ-VF của Ủy ban hành chính Thành phố). Trường được tiếp nhận cơ sở của cơ quan Ủy ban Nông nghiệp Hà Nội tại thôn Tiên, xã Dịch Vọng, Từ Liêm, Hà Nội (nay là phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội). Trường có nhiệm vụ “*đào tạo công nhân, cán bộ trung cấp kỹ thuật thủy lợi cho xã và các hợp tác xã nông nghiệp ở nội, ngoại thành*”.



Cố Hiệu trưởng Trần Đình Thường (người thứ hai từ trái sang) cùng đồng nghiệp những ngày đầu sơ khai.



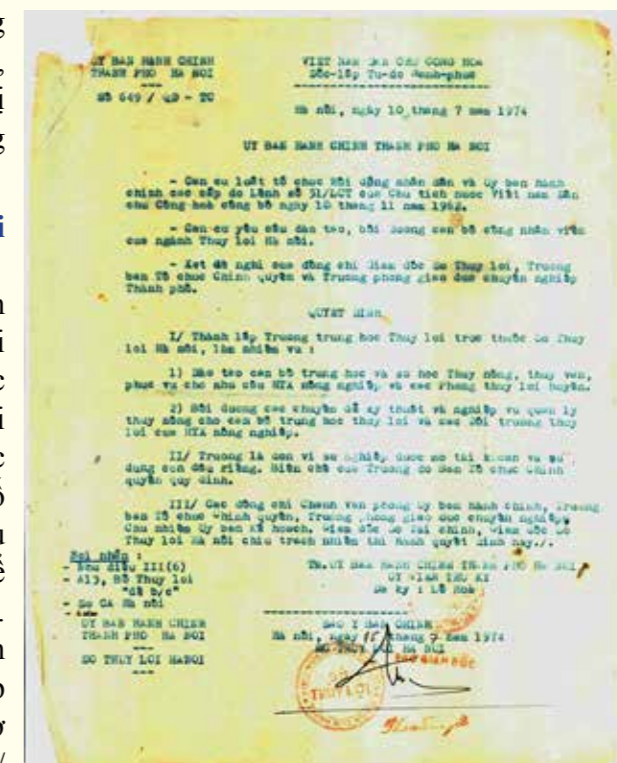
Theo tư liệu và thông tin từ các cán bộ lão thành thì giai đoạn này Nhà trường chủ yếu đào tạo hệ sơ cấp và thực hiện các chương trình bồi dưỡng cán bộ thủy nông. Tuy nhiên, trong bối cảnh đất nước chiến tranh, cuộc kháng chiến chống Mỹ có nhiều diễn biến phức tạp. Đặc biệt thời điểm này đế quốc Mỹ chuyên sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, đưa quân Mỹ và chư hầu vào tham chiến ở miền Nam, đồng thời leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc. Trong đó đỉnh điểm là chiến dịch

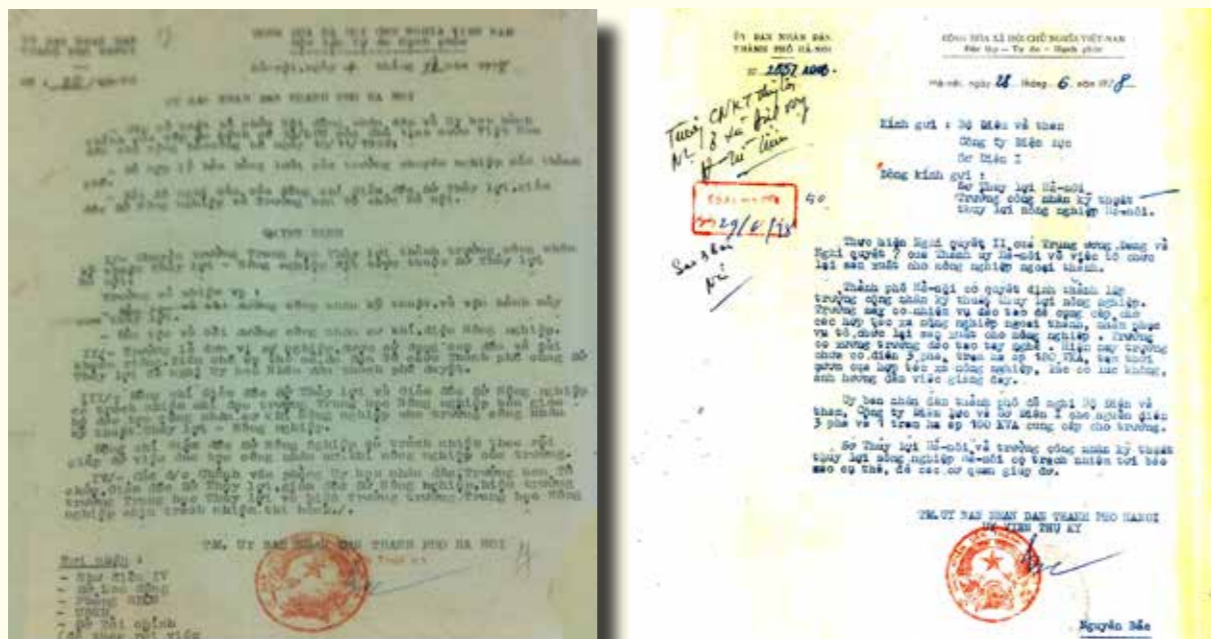
không kích tàn khốc vào Hà Nội, Hải Phòng vào tháng 12 năm 1972. Trước tình hình đó, nhiều hoạt động đào tạo, sản xuất cũng bị ngưng trệ. Hoạt động của Nhà trường cũng đã có gián đoạn.

2. Tập trung kiến tạo Nhà trường (Giai đoạn 1974 – 1978)

Sau chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” cuối năm 1972 và Hiệp định Paris năm 1973, Hà Nội bước vào giai đoạn đặc biệt quan trọng. Công tác đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ công nhân kỹ thuật được Đảng và Chính phủ cũng như Thành phố đặc biệt quan tâm, nhằm đáp ứng cho yêu cầu tái ổn định sản xuất, làm bước đà để tiếp tục chi viện và giải phóng miền Nam. Chính vì vậy vào tháng 7 năm 1974, Ủy ban Hành chính Thành phố đã quyết định tái lập Trường Trung học Thủy lợi trực thuộc Sở Thủy lợi Hà Nội (theo Quyết định số 649/QĐ-TC ngày 10/07/1974).

Nhiệm vụ của Trường được xác định là: *Đào tạo cán bộ sơ học và trung học Thủy nông, Thủy văn phục vụ cho nhu cầu của HTX nông nghiệp và các Phòng Thủy lợi huyện; bồi dưỡng các chuyên đề kỹ thuật và nghiệp vụ quản lý thủy nông cho cán bộ trung học thủy lợi và các Đội trường thủy lợi của HTX nông nghiệp.* Khi nhận bàn giao, cơ sở vật chất của Trường gần như “không có gì”. Bên cạnh đó, Nhà trường còn phải lo nơi ăn ở cho hơn 20 hộ với gần 100 nhân khẩu của Ủy ban Nông nghiệp còn đóng tại địa điểm của Trường trước đó. Trong khi chưa được cấp kinh phí để hoạt động, lại mới chỉ có 3 cán bộ chủ chốt nên công việc rất bộn bề, các giáo viên phải tự tay lo đủ việc (từ soạn đề cương, chương trình giảng dạy đến mua giấy, bút, bàn học, bảng viết,...) để chuẩn bị cho năm học mới. Nhưng bằng tinh thần nhiệt tình, không ngại khó, ngại khổ, cộng thêm sự giúp đỡ của chính quyền địa phương và bà con nông dân, tập thể cán bộ, giáo viên đã nhanh chóng khắc phục khó khăn, dẫn đưa Nhà trường vào hoạt động ổn định. Bước đầu Trường đã vận động được toàn bộ 20 hộ gia đình của Ủy ban Nông nghiệp chuyển ra nơi khác và *đúng dịp kỷ niệm ngày Giải phóng Thủ đô 10/10/1974, Nhà trường đã tổ chức khai giảng khóa I (tính từ thời điểm tái lập) với 56 học sinh* lớp vận hành sửa chữa máy bơm điện, máy bơm dầu. Nhờ đoàn kết, tích cực lao động nên sau khi dọn sạch cỏ dại và bãi lau sậy, Trường Trung học Thủy lợi có tổng diện tích mặt bằng 6.000 m². Tuy vậy, Trường ở sâu trong thôn, ba phía giáp cánh đồng, một phía giáp với nhà dân, chỉ có một lối đi duy nhất rộng chưa đầy 1m. Trong bối cảnh khó khăn đó, từ các thầy cô trong Ban Giám hiệu đến các cán bộ, giáo viên và toàn thể học sinh đã phải mất nhiều ngày vừa giảng dạy, học tập, vừa kê vai chuyên từng cân vôi, viên gạch, gánh cát để mở rộng đường, cải tạo cơ sở vật chất. Kết quả là, Trường đã có một dãy phòng học, một sân bóng và nhà ăn tập thể... đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập và các sinh hoạt cơ bản. Đây là giai đoạn có ý nghĩa quan trọng, quyết định để kiến tạo nền tảng cho cả quá trình phát triển Nhà trường những thời kỳ sau.





(Ảnh tư liệu)

Sau 30/4/1975, miền Nam hoàn toàn được giải phóng, cả nước cùng phấn đấu đi lên Chủ nghĩa Xã hội. Cuối năm 1978, để hợp lý hóa mạng lưới trường chuyên nghiệp trên địa bàn, UBND Thành phố Hà Nội quyết định chuyển đổi Trường Trung học Thủy lợi thành **Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp** (Quyết định số 22/QĐ-TC ngày 4/11/1978 của UBND Thành phố Hà Nội). Trường có nhiệm vụ "đào tạo bồi dưỡng công nhân kỹ thuật và vận hành máy bơm thủy lợi; đào tạo bồi dưỡng công nhân cơ khí, điện Nông nghiệp" (ngành công nhân cơ khí nông nghiệp Nhà trường nhận bàn giao từ Trường Trung học Nông nghiệp). Cũng theo Quyết định này, đồng chí Giám đốc Sở Nông nghiệp Hà Nội có trách nhiệm theo dõi, giúp đỡ việc đào tạo nghề cơ khí nông nghiệp cho Nhà trường. Bên cạnh việc kiến thiết, xây dựng các công trình cơ bản, lắp đặt hệ thống điện nước để mở rộng quy mô đào tạo, Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp đã gấp rút hoàn thành đề cương chương trình đào tạo công nhân kỹ thuật điện và cơ khí đồng thời triển khai giảng dạy, học tập theo đúng kế hoạch được giao.

Phải khẳng định rằng: Trong hoàn cảnh đất nước vừa mới hoàn thành cuộc kháng chiến dài hơn 30 năm, mọi thứ đều thiếu thốn thì những kết quả có được trong giai đoạn 1974 - 1978 là nhờ sự đồng lòng, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các nguồn lực của tập thể cán bộ, giáo viên và học sinh Nhà trường.

3. Thành tựu cơ bản và thách thức đặt ra với Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp (Giai đoạn 1978 - 1991)

Đến đầu những năm 1980, Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp không những đã đi vào hoạt động ổn định mà một số mặt đã đạt được những thành tích xuất sắc như: Xây dựng được xưởng thực hành của Trường; lo được nơi ăn ở cho gần 100 cán bộ, công nhân viên và gần 1.000 học sinh nội trú; mở rộng diện tích của Nhà trường thêm khoảng 6.000 m²,...



Phong trào thi đua tập thể xã hội chủ nghĩa mà nòng cốt là thi đua "Hai tốt" được phát triển cả bề rộng lẫn chiều sâu. Nhiều nhân tố mới đã xuất hiện: Trường có thêm nhiều chiến sỹ thi đua, giáo viên dạy giỏi, tập thể tổ, nhóm, lớp học sinh xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó, phong trào tự làm mô hình học cụ được mở ra để tránh "dạy chay", để tự thân chiếm lĩnh tri thức và áp dụng tri thức vào thực tế. Nhiều phòng học đã có đủ mô hình để thực hiện "chuyên môn hóa" trong giảng dạy và học tập.

Chất lượng đào tạo trong thời gian này được nâng lên một cách rõ rệt. Từ chỗ nội dung giảng dạy còn thô sơ, các giáo viên đã biên soạn được nhiều giáo trình để phục vụ những môn học chính. Công tác soạn thảo đề cương, bài giảng trên lớp được thực hiện ngày càng nghiêm túc, đi vào nền nếp. Đặc biệt, Nhà trường rất coi trọng việc cử học sinh đi thực tập dài hạn tại các công ty thủy nông. Đây là môi trường thực tế quan trọng để học sinh sau khi tốt nghiệp có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ. Kết quả đã có hàng nghìn học sinh tốt nghiệp ra trường được biên chế về các công ty thủy nông, trạm, trại, nông trường, nhiều người trở thành những "cánh chim đầu đàn" về cơ, điện của hai ngành Thủy lợi và Nông nghiệp. Những học sinh tốt nghiệp khi được nhận vào các nhà máy, xí nghiệp đã phát huy tốt kiến thức, kỹ năng được học. Một số đã trở thành cán bộ chủ chốt của địa phương. Vị thế, uy tín và chất lượng đào tạo của Nhà trường trong hệ thống giáo dục và đào tạo của Thủ đô ngày càng được khẳng định rõ nét.

Bên cạnh những thành tích trong đào tạo, cán bộ công nhân viên và học sinh Nhà trường còn nhận được nhiều Bằng khen, Cờ thi đua của Thành phố về thành tích lao động tập thể mà điển hình là các lần đắp đê sông Đáy và cải tạo sông Tô Lịch. Phong trào văn nghệ - thể thao được quan tâm, Trường đạt nhiều thành tích cao trong các hội thi của ngành Thủy lợi và hội thao các trường nghề trên địa bàn Hà Nội. Những thành tích đó thể hiện sự trưởng thành trên tất cả các mặt trong hoạt động của Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp.

Nửa cuối những năm 1980 khu vực kinh tế tập thể không còn ổn định như trước. Công tác kế hoạch và tuyển sinh bắt đầu có những khó khăn. Nhà trường đứng trước những thời cơ và thách thức mới. Nhận thấy nếu tiếp tục đào tạo như cũ sẽ gây lãng phí nên tập thể lãnh đạo Nhà trường đã chủ động đổi mới các hình thức đào tạo. Cụ thể là mở thêm các khóa bồi dưỡng ngắn hạn để phục vụ cho chủ trương hợp tác xuất khẩu lao động trong các nước Xã hội Chủ nghĩa. Chương trình đào tạo này đã thu được nhiều thành công. Nhiều cán bộ, học sinh đã được cử đi lao động ở nước ngoài. Tuy vậy, bước vào thời kỳ đổi mới, với nhiều thay đổi căn bản về kinh tế và xã hội thì hệ thống giáo dục, đào tạo của Thủ đô trong đó có Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp chắc chắn cần có những chuyển đổi để theo kịp với xu hướng phát triển của đất nước và thế giới.

Chương II

Trường kỹ thuật điện tử, điện lạnh Hà Nội Bước chuyển đổi quan trọng của quá trình xây dựng và phát triển

1. Giai đoạn 1992 - 1996

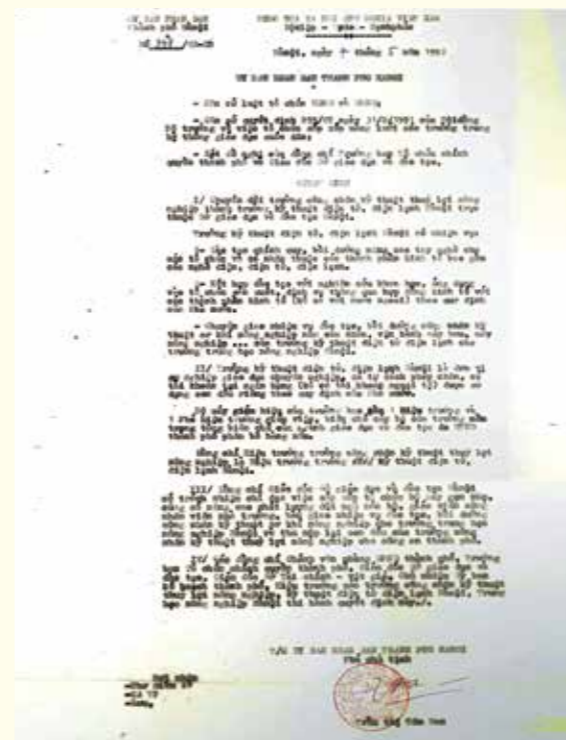
Đầu những năm 1990, sự tan rã của Liên Xô và các nước Xã hội Chủ nghĩa ở Đông Âu đã đặt ra hàng loạt thách thức mới đối với Việt Nam. Nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội cần phải cấu trúc lại, trong đó có giáo dục và đào tạo. Các trường phải chuyển hướng mạnh mẽ để thích nghi và đáp ứng các yêu cầu thực tiễn. Ngày 07/5/1992, UBND Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 949/QĐ-UB chuyển đổi mục tiêu đào tạo và cơ quan chủ quản của Trường công nhân kỹ thuật Thủy lợi - Nông nghiệp. Trường mang tên mới là **Trường kỹ thuật điện tử, điện lạnh Hà Nội** trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội. Nhà trường trở thành một cơ sở đào tạo chuyên về công nghệ kỹ thuật. Nhiệm vụ chính của Trường kỹ thuật điện tử, điện lạnh Hà Nội là đào tạo các ngành kỹ thuật: *Điện, Điện tử, Điện lạnh và Tin học* phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô. Nhà trường cũng có trách nhiệm bàn giao lại ngành công nhân cơ khí nông nghiệp cho Trường Trung học Nông nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp Hà Nội. Đây là bước ngoặt quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển của Trường. Giai đoạn này, Nhà trường có nhiều đổi mới trên tất cả phương diện. Các ngành nghề được giao đào tạo thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ hiện đại, xã hội đang có nhu cầu cao về nguồn nhân lực. Việc đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực kỹ thuật trực tiếp không chỉ tạo cơ hội việc làm cho người học mà còn góp phần quan trọng để đẩy mạnh công nghiệp hóa, phát triển kinh tế của Thủ đô và đất nước.



Cố Hiệu trưởng Phạm Đức Kiệt (thứ hai từ phải sang) cùng các cán bộ Nhà trường chụp ảnh bên khu phòng học nhà 3 tầng mới khánh thành.



Lễ khánh thành "Trung tâm công nghiệp nhỏ đa ngành" do Chính phủ Ấn Độ viện trợ.



Trong thời gian từ năm 1992 đến 1995, Trường được tiếp nhận "Trung tâm công nghiệp nhỏ đa ngành" do Chính phủ Ấn Độ viện trợ. Cùng với sự nỗ lực của tập thể Nhà trường và sự trợ giúp của nước bạn, cơ sở vật chất đã được nâng cấp thêm, đáp ứng được yêu cầu thực hành, thực tập cho học sinh của các ngành nghề mới. Năm 1994, UBND Thành phố quyết định nâng cấp Trường thành **Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội**.

Bên cạnh đào tạo các nghề hệ công nhân kỹ thuật (CNKT), Nhà trường mở rộng quy mô đào tạo sang các ngành hệ trung học chuyên nghiệp (THCN) và triển khai đào tạo nghề kết hợp dạy văn hóa cho học sinh tốt nghiệp THCS (hệ trung học nghề). Đây là giai đoạn phát triển rất mạnh mẽ của Nhà trường. Từ năm 1992 đến năm 1996, hàng nghìn CNKT (bậc 3/7) các nghề Điện lạnh, Điện xí nghiệp và dân dụng, Điện tử dân dụng cùng các KTV Tin học đã được đào tạo và tạo dựng nghề nghiệp ổn định trên mọi miền đất nước. Năm 1996, với truyền thống 30 năm xây dựng, trưởng thành, Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.



2. Giai đoạn 1996 - 2000

Năm năm tiếp theo (1996 - 2000) là giai đoạn cả nước đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, Nhà nước phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, theo cơ chế thị trường, định hướng XHCN. Công tác đào tạo trong các nhà trường, đặc biệt là các trường nghề phải vừa đáp ứng nhu cầu của Nhà nước, vừa đáp ứng nhu cầu của xã hội. Năm 1997, Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội chuyển sang trực thuộc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Sở LĐT&XH Hà Nội. Trong bối cảnh đó, Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội đã tập trung cải tiến các chương trình đào tạo theo hướng cập nhật những kiến thức khoa học kỹ thuật mới. Tiếp tục hoàn thiện các ngành nghề đào tạo đã có và xây dựng nhiều chương trình đào tạo cho các ngành mới thuộc hệ THCN như: *Kỹ thuật Viễn thông, Kỹ thuật Máy tính, Máy lạnh & Điều hòa không khí*,... Bên cạnh việc đào tạo tại trường, Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội đã mở rộng đào tạo nghề tại các trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thủ đô, đẩy mạnh đào tạo ngắn hạn và mở các lớp nâng cao tay nghề theo nhu cầu của doanh nghiệp và các tổ chức, cơ quan Nhà nước khác. Nhà trường cũng đã xác định hướng đi mới là mở rộng liên kết đào tạo với các trường đại học, cao đẳng để đào tạo các bậc học cao hơn, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của học sinh. Nhờ các giải pháp đồng bộ như trên, số lượng học sinh mỗi khóa ngày càng tăng, trung bình đạt mức 2.000 - 2.500 em mỗi năm. Cùng với việc mở rộng tuyển sinh, Nhà trường đã rất quan tâm tới chất lượng đào tạo, tăng cường liên kết với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các cơ sở sản xuất để cùng đào tạo, nâng cao kỹ năng, tay nghề cho cả thầy và trò. Các phong trào thi đua tiếp tục được duy trì và có nhiều khởi sắc.

Với những thành tựu đã đạt được, năm 2001 Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì.



3. Giai đoạn 2001 - 2006

Thực hiện Nghị quyết đại hội IX của Đảng nhằm đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội đã triển khai thực hiện và có bước phát triển mới trên mọi mặt công tác như: Tiếp tục mở rộng nhiều loại hình đào tạo; cải tiến chương trình và nội dung đào tạo; đổi mới phương pháp dạy và học; tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật; xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên. Năm 2001, Nhà trường chỉ có 76 cán bộ, giáo viên trong đó có 3 thầy, cô có trình độ sau đại học. Nhưng đến năm 2006, Trường đã có 133 cán bộ, giáo viên, trong đó có 30 thầy, cô có trình độ sau đại học. Mỗi cán bộ, giáo viên luôn chủ động, sáng tạo trong công việc, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chung.

Trong giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2006, Nhà trường đã đạt được nhiều thành quả quan trọng, thể hiện ở những nội dung chủ yếu sau:

* Biên soạn 35 bộ giáo trình các ngành Công nghệ thông tin, Kỹ thuật viễn thông và Thiết bị lạnh dùng chung cho ngành THCN của Thủ đô. Tự thiết kế, chế tạo nhiều mô hình học cụ. Trong đó đã có mô hình đạt giải Nhất trong hội thi “Mô hình dạy học tự làm” cấp toàn quốc.

* Xây dựng mới khu giảng đường 5 tầng (nhà H hiện nay), mở rộng diện tích sử dụng ra hướng Bắc thêm 2.500 m². Cơ sở vật chất ngày càng khang trang hơn.



Hội nghị nghiệm thu chương trình - giáo trình hệ trung học chuyên nghiệp năm 2004.



Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường trong Lễ khai giảng năm học 2006 - 2007.



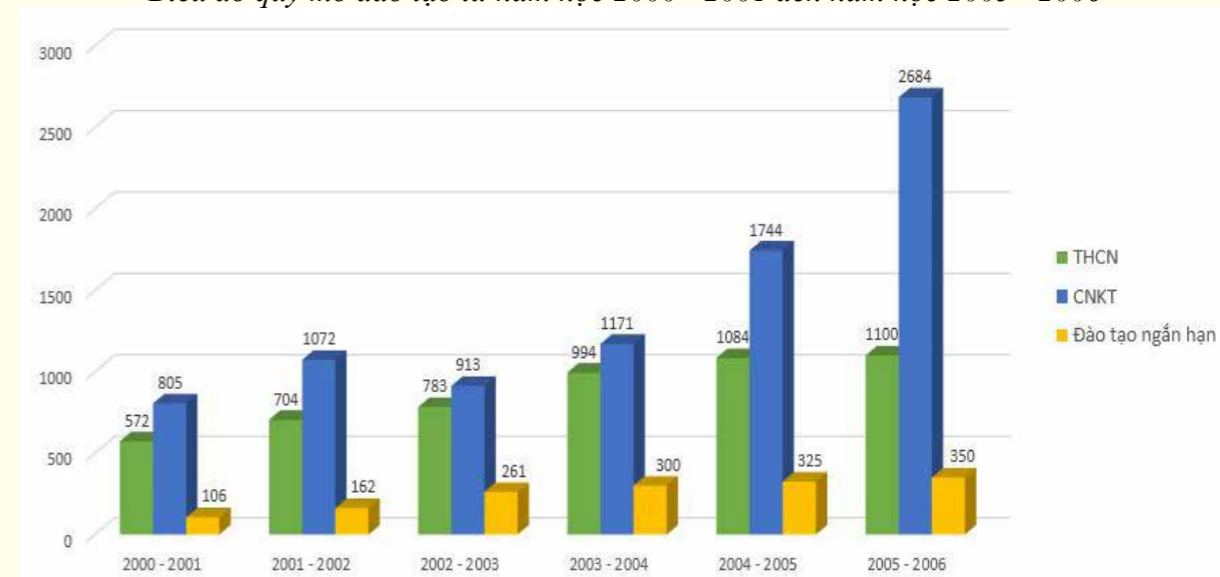
Hình ảnh tổng quan của Nhà trường tính đến năm 2006.

* Nhà trường đã mở rộng thêm các ngành nghề đào tạo của cả 2 hệ THCN và CNKT (sau gọi là Trung cấp nghề) như: *Kỹ thuật lập trình, Tự động hóa, Sửa chữa và lắp ráp máy tính, Kỹ thuật truyền dẫn và thuê bao*. Tiếp tục tăng cường liên kết đào tạo với các trường đại học, cao đẳng, các trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm giới thiệu việc làm, các cơ sở sản xuất kinh doanh.



* Từ năm 2001 đến năm 2006, Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội đã cung cấp nguồn nhân lực kỹ thuật trực tiếp cho Thủ đô và đất nước với hơn **5.000** kỹ thuật viên và hơn **8.000** công nhân kỹ thuật cùng hàng nghìn học viên học nghề ngắn hạn. (Riêng năm học 2005 - 2006 là năm học đánh dấu bước nhảy vọt trong số lượng học sinh đào tạo tại Trường với 2.684 học sinh hệ công nhân kỹ thuật, 1.100 học sinh hệ trung học chuyên nghiệp và 350 học sinh các khóa đào tạo ngắn hạn). Học sinh sau khi ra trường đã được các đơn vị sử dụng lao động đánh giá cao về kiến thức, kỹ năng và thái độ với công việc.

Biểu đồ quy mô đào tạo từ năm học 2000 - 2001 đến năm học 2005 - 2006



* Trong 5 năm liên tiếp, Nhà trường được UBND Thành phố Hà Nội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tặng Bằng khen, Cờ thi đua xuất sắc. Năm 2005, Nhà trường đã có một đồng chí được phong tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc. Các tổ chức đoàn thể của Nhà trường được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng cờ, bằng khen. Năm 2006, ghi nhận những đóng góp của Nhà trường trong việc phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô và đất nước, Nhà nước đã tặng thưởng Huân chương lao động hạng Nhất cho Trường Trung học điện tử điện lạnh Hà Nội. Đây cũng là sự cổ vũ lớn lao đối với tập thể Nhà trường, là động lực quan trọng để cán bộ, giáo viên và HSSV Nhà trường tiếp tục vươn lên, phát triển Nhà trường xứng với tầm vóc của một trường cao đẳng kỹ thuật, đào tạo những ngành nghề trọng điểm, đáp ứng nhu cầu phát triển của Thủ đô trong thời kỳ mới.



Chương III

Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội 10 năm hội nhập, đổi mới và phát triển

đồng... Năm 2011, kỷ niệm 45 năm thành lập, Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội đã công bố Chiến lược phát triển Trường đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 với nhiều mục tiêu đã và đang hiện thực hóa. Năm 2012, Chi bộ Nhà trường được nâng cấp thành Đảng bộ cơ sở. Cũng trong năm này, Nhà trường chính thức chuyển đổi sang đào tạo theo học chế tín chỉ với hệ cao đẳng và tiếp tục đào tạo tốt các hệ trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề và các khóa đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu.



Sau 14 năm kể từ khi chuyển đổi thành Trường kỹ thuật điện tử, điện lạnh Hà Nội (năm 1992), đúng vào dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Trường và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhà trường long trọng tổ chức Lễ công bố quyết định thành lập **Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội** (Quyết định số 5194/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội trở thành đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, là một cơ sở giáo dục đại học công lập đa hệ, đa ngành.

Năm học 2006 - 2007, cùng với việc khai giảng Khóa học 33 đối với các ngành, nghề hệ TCCN và trung cấp nghề, tập thể Nhà trường gấp rút tập trung xây dựng các chương trình, đầu tư cơ sở vật chất, tiếp cận quy chế đào tạo cao đẳng và hoàn thiện tổ chức bộ máy của một cơ sở giáo dục đại học. Năm 2007, Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức cho phép Nhà trường tuyển sinh ba ngành hệ cao đẳng là: Kỹ thuật viễn thông, Kỹ thuật nhiệt lạnh và Tin học ứng dụng. Năm học 2007 - 2008 đã có gần 300 sinh viên hệ cao đẳng nhập học.

Trải qua 10 năm hội nhập với hệ thống giáo dục đại học, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu cùng sự đồng lòng, tinh thần đổi mới của cả tập thể, Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội đã khắc phục khó khăn, thu được nhiều thành tựu lớn trên tất cả các phương diện, từ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học đến các phong trào thi đua, các hoạt động hỗ trợ cộng



Trong giai đoạn 2010 - 2015 cơ sở vật chất của Nhà trường có nhiều đổi khác. Cụ thể, năm 2013 khu KTX dành cho HSSV được nghiệm thu và đưa vào sử dụng với sức chứa 500 sinh viên. Ngày 19/5/2015, sau khi Thành phố khánh thành đường Nguyễn Văn Huyền kéo dài, Nhà trường đã chính thức mở cổng giao dịch mới trên tuyến đường này, thay thế cho cổng giao dịch cũ tại ngõ 86, phố Chùa Hà. Việc mở cổng mới tạo ra rất nhiều cơ hội trong quảng bá hình ảnh cũng như thuận tiện hơn trong giao thông.



Tuy nhiên, để thực hiện dự án làm đường mới, Nhà trường đã phải bàn giao hơn 4.000m² đất theo quyết định thu hồi của UBND Thành phố Hà Nội. Toàn bộ các xưởng thực hành và khu nhà Chính phủ Ấn Độ tài trợ đã phải phá dỡ. Diện tích bị thu hẹp cũng đã gây ra nhiều khó khăn cho các hoạt động đào tạo và sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, HSSV.

Thực hiện sứ mạng là cơ sở giáo dục, đào tạo đa ngành, đa hệ cung cấp nguồn nhân lực kỹ thuật cho Thủ đô và đất nước, tính đến năm học 2016 - 2017, Nhà trường đã đào tạo **11 ngành** hệ cao đẳng, **10 ngành** hệ trung cấp và nhiều chương trình đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu. Đã xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho tất cả các ngành đào tạo chính quy, triển khai ứng dụng mạnh mẽ CNTT, thực



hiện tốt công tác công khai giáo dục trên Cổng thông tin điện tử và nhiều kênh thông tin khác. Tính đến tháng 10 năm 2016, tổng số viên chức và nhân viên hợp đồng là 120 người, trong đó có 80 thạc sỹ, 10 nghiên cứu sinh.



Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Đảng ủy Khối các trường đại học, cao đẳng Hà Nội và các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội đã đạt được những kết quả tốt đẹp, thể hiện ở một số nội dung chủ yếu sau:

1. Đào tạo, nghiên cứu khoa học và quan hệ doanh nghiệp

- Tổng số HSSV đã tốt nghiệp: **8.783** học sinh, sinh viên (hệ cao đẳng: 3.595; hệ TCCN: 2.902; hệ cao đẳng nghề: 75; trung cấp nghề: 1.411; hệ sơ cấp nghề và bồi dưỡng theo chuyên đề: 800).

- 37 Đề tài nghiên cứu khoa học và hàng trăm sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường được nghiệm thu, ứng dụng. Trong đó có 06 Đề tài được công nhận đạt tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua cấp Nhà nước và cấp Thành phố. Công bố 13 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và trong các kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học trong HSSV được Nhà trường khuyến khích thông qua các phong trào của các khoa và tổ chức Đoàn thanh niên như thi chế tạo Robocon, chế tạo các mô hình công nghệ theo chuyên ngành...

- Biên soạn và xuất bản nội bộ 61 giáo trình chuyên ngành hệ cao đẳng; triển khai làm nhiều mô hình dạy học (trong đó có 02 mô hình đạt giải Nhất Hội thi thiết bị dạy học tự làm cấp toàn

quốc và nhiều mô hình đạt giải Nhất, Nhì cấp Thành phố Hà Nội).

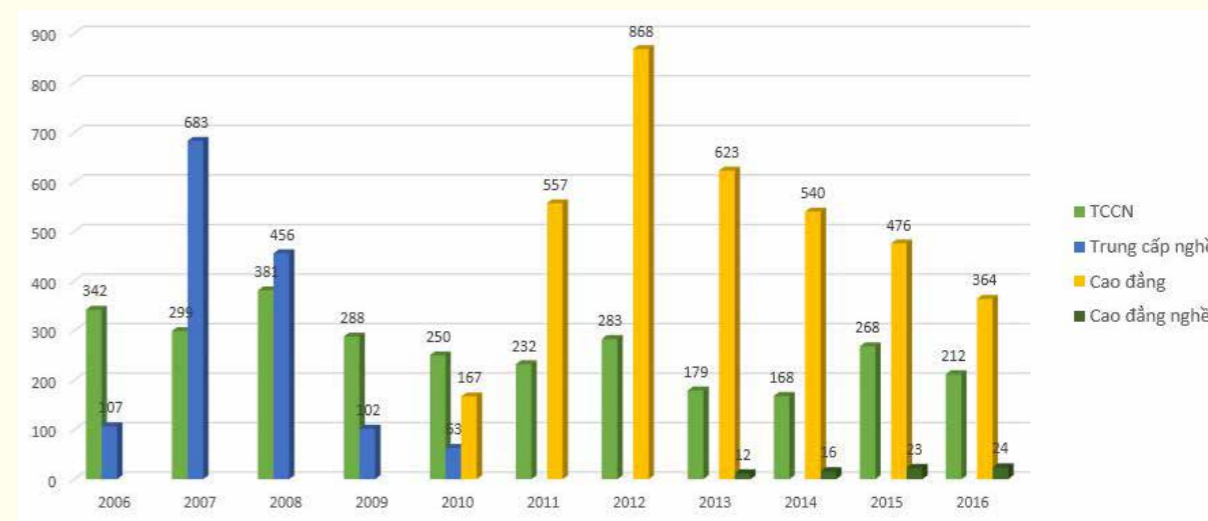
- Có quan hệ thường xuyên với trên 50 doanh nghiệp trong hoạt động tiếp nhận thực tập và tuyển dụng việc làm cho HSSV. Trong đó có những tập đoàn, công ty lớn tại Việt Nam như Canon, SamSung, FPT Telecom... Đã ký kết hợp tác với hơn 30 doanh nghiệp để cung ứng nhân lực theo nhu cầu doanh nghiệp.

- Hoạt động hợp tác quốc tế có những thành công ban đầu. Nhà trường cử nhiều cán bộ chủ chốt đi học tập kinh nghiệm quản lý, thăm quan mô hình đào tạo, quản lý tại Mỹ, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia và tiếp nhiều đoàn cán bộ giáo dục nghề nghiệp của Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Nga sang thăm và trao đổi kinh nghiệm.

- Liên kết với nhiều trường đại học uy tín đào tạo liên thông lên đại học.



Quan hệ hợp tác với doanh nghiệp và các trường nước ngoài.



Biểu đồ số lượng HSSV chính quy tập trung đã tốt nghiệp từ năm 2006 đến năm 2016.

2. Kết quả phong trào thi đua và công tác giáo dục truyền thống, hỗ trợ cộng đồng

- Hàng năm, Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nhà trường liên tục đạt danh hiệu xuất sắc trong phong trào thi đua của Thành phố. Được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, nhiều Cờ thi đua của UBND Thành phố Hà Nội, Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Năm 2016, Nhà trường vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng Ba.



- Trong 10 năm, nhiều đơn vị trực thuộc của Trường được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của UBND Thành phố, Bằng khen của Thành ủy, UBND Thành phố Hà Nội... Nhiều giảng viên, nhân viên, HSSV được công nhận gương người tốt việc tốt và công nhận sáng kiến sáng tạo các cấp. 01 sinh viên đạt giải nhất Hội thi tay nghề cấp Quốc gia (2008), 01 sinh viên được vinh danh HSSV tiêu biểu toàn quốc (2011)...



- Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được tặng Cờ thi đua, Bằng khen của cấp trên. Trong đó, Công đoàn Nhà trường được Tổng liên đoàn lao động tặng Cờ thi đua (năm 2015); Đoàn thanh niên nhiều lần được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen, Thành đoàn Hà Nội tặng Cờ thi đua.

- Từ năm 2010 đến nay, Nhà trường đã tổ chức cho 100% sinh viên vào Lăng viếng Bác và học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người trong khuôn khổ chương trình giáo dục lý luận chính trị; tổ chức cho HSSV học tập ngoại khóa tại Bảo tàng Lịch sử quân sự trong khuôn khổ chương trình Giáo dục quốc phòng, an ninh. Ngoài ra, việc giáo dục truyền thống tự hào của



Nhà trường cũng thường xuyên được tổ chức thông qua tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa, tuyên truyền trên website, Bản tin nội bộ, các Hội thi Olympic chính trị...



- Công đoàn, Đoàn thanh niên thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động hỗ trợ cộng đồng. Nhiều mô hình hoạt động thành điểm sáng được xã hội ghi nhận và đánh giá cao như Chương trình phổ cập tin học miễn phí của BCH Công đoàn; Chương trình tình nguyện mùa hè, mùa đông và hoạt động hiến máu nhân đạo hàng năm của Đoàn thanh niên.

Có thể khẳng định rằng: Trong 50 năm kiến tạo, đổi mới, phát triển thì sau 10 năm nâng cấp thành trường cao đẳng, tập thể lãnh đạo và toàn thể viên chức, HSSV Nhà trường đã kế thừa, phát huy tốt truyền thống sẵn có, đồng thời vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để tiếp tục vươn lên trở thành cơ sở đào tạo đa ngành, đa hệ có uy tín của Thủ đô và đất nước – là sự lựa chọn tin cậy của người học, gia đình người học cũng như các doanh nghiệp.

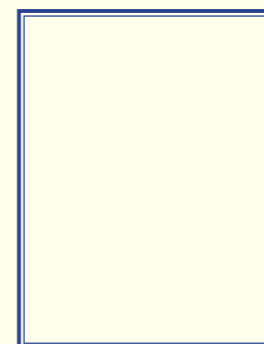




Thành tựu Trường Cao đẳng điện tử - điện lạnh Hà Nội đạt được ngày nay là sự phấn đấu không ngừng của nhiều thế hệ cán bộ lãnh đạo, giáo viên, nhân viên và HSSV, trong đó không thể không nhắc đến công lao của các thầy, cô nguyên Hiệu trưởng Nhà trường. Thế hệ hôm nay và mai sau có quyền tự hào, đồng thời có trách nhiệm tiếp tục lao động, sáng tạo, đổi mới, viết tiếp những trang sử vẻ vang của Nhà trường.



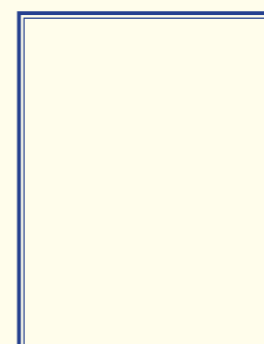
NGUYÊN HIỆU TRƯỞNG NHÀ TRƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ



Nhà giáo
Nguyễn Loãng
(1966 - 1968)



Nhà giáo
Trần Đình Thường
(1969)



Nhà giáo
Nguyễn Phát
(1970 - 1971)



Nhà giáo
Ngô Nền
(1972 - 1984)



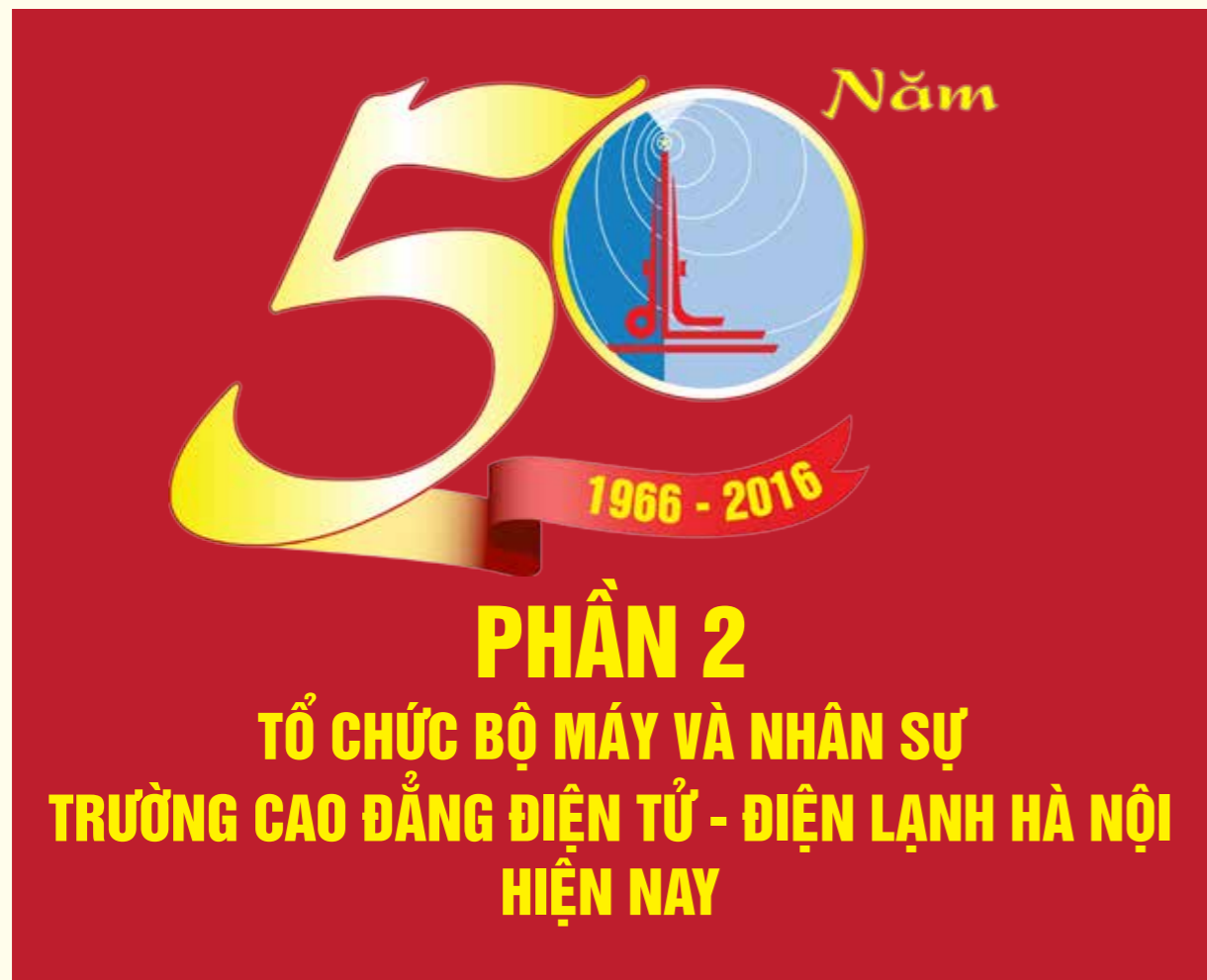
Nhà giáo
Phạm Đức Kiệt
(1985 - 1996)



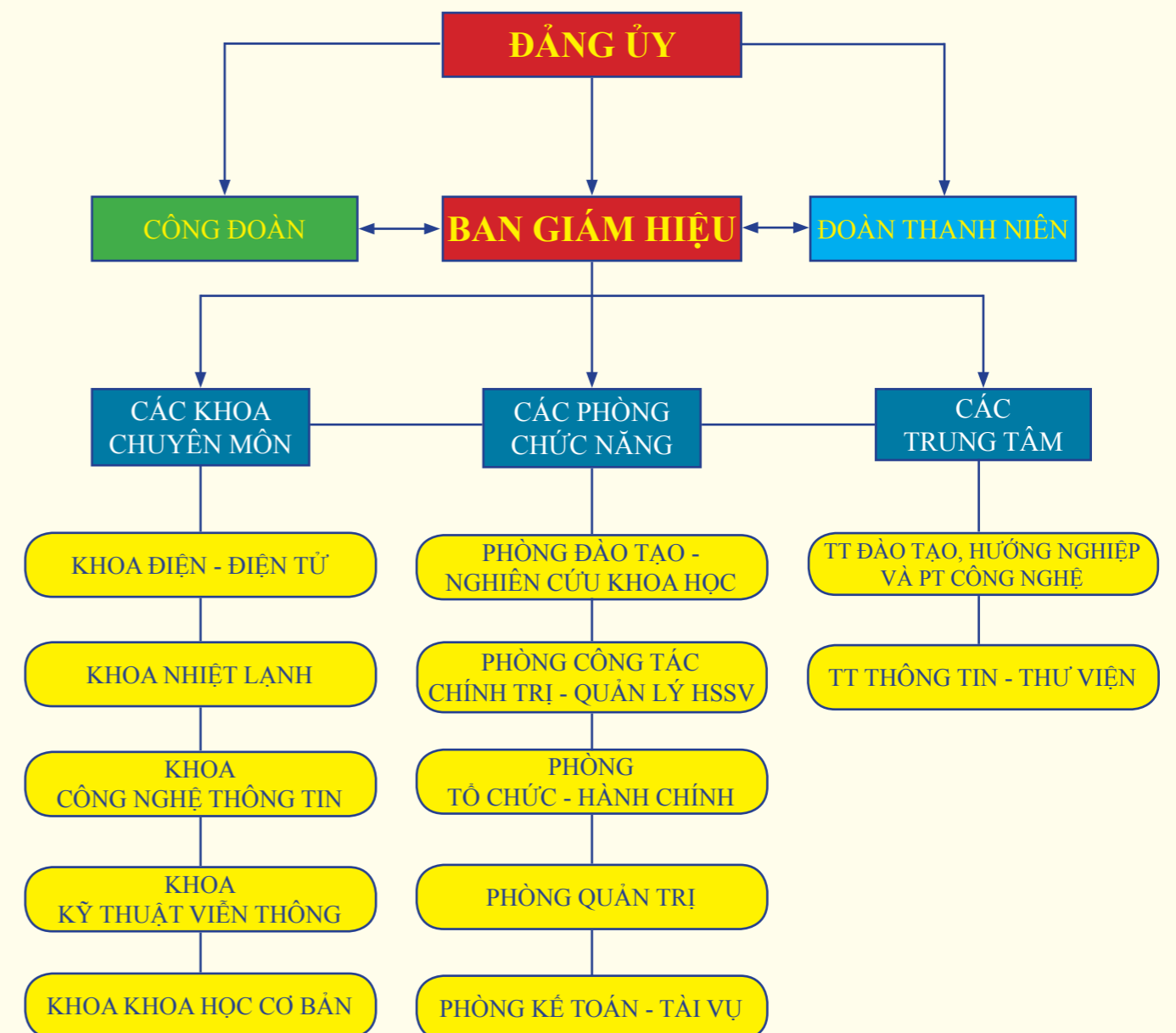
Nhà giáo
Vũ Ngọc Tú
(1997 - 2008)



Nhà giáo
Nguyễn Văn Trên
(2009 - 2012)



CƠ CẤU TỔ CHỨC



BAN GIÁM HIỆU



HIỆU TRƯỞNG
Th.S Chu Khắc Huy



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Th.S Phạm Việt Dũng



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Th.S Phạm Tiến Dũng



Các đại biểu đại diện lãnh đạo Thành ủy, Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội về dự và trao quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng đối với thầy giáo Chu Khắc Huy và trao Quyết định nghỉ hưu cho nguyên Hiệu trưởng Nguyễn Văn Trên.

PHÒNG ĐÀO TẠO - NGHIÊN CỨU KHOA HỌC



Trưởng phòng
Th.S Nguyễn Thị Hằng Nga

Chức năng

Tham mưu cho Hiệu trưởng về công tác quản lý, phát triển đào tạo hệ chính quy và các hệ khác (bao gồm cả liên thông và liên kết). Tổ chức thực hiện quản lý quá trình đào tạo chính quy thuộc trách nhiệm và thẩm quyền được giao. Giúp Hiệu trưởng thực hiện chức năng quản lý trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học. Tham mưu cho Hiệu trưởng về chủ trương, kế hoạch, biện pháp bảo đảm chất lượng, hoạt động tự đánh giá, công tác khảo thí, thanh tra giáo dục trong phạm vi toàn trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.

Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	1999	Quyết định số 280/QĐ-UB	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
2	2003	Quyết định số 80/QĐ-UB	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
3	2004	Quyết định số 464/QĐ-UB	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
4	2011	Quyết định số 4329/QĐ-UBND ngày 13/09/2011	Cờ thi đua	UBND Thành phố Hà Nội
5	2013	Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 11/7/2013	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
6	2013	Quyết định số 5997/QĐ-UBND ngày 04/10/2013	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
7	2014	Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 16/5/2014	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
8	2014	Quyết định số 4278/QĐ-UBND ngày 14/8/2014	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
9	2014	Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 07/01/2015	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
10	2015	Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 18/06/2015	Bằng khen	UBND Thành phố Hà Nội
11	2016	Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 01/8/2016	Cờ thi đua	UBND Thành phố Hà Nội

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Nguyễn Thị Hằng Nga	1975	Thạc sỹ	Trưởng phòng
2	Hoàng Nhật Thanh	1975	Thạc sỹ	Phó Trưởng phòng
3	Đồng Thị Minh Hương	1978	Thạc sỹ	Giảng viên
4	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1981	Thạc sỹ	Giảng viên
5	Nguyễn Thị Hương	1982	Thạc sỹ	Giảng viên
6	Trịnh Tiên Hòa	1987	Kỹ sư	Nhân viên
7	Hoàng Thị Minh Phương	1988	Thạc sỹ	Nhân viên

PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - QUẢN LÝ HỌC SINH, SINH VIÊN



Trưởng phòng
Th.S Phạm Trường Sinh

Chức năng

Tham mưu, giúp Hiệu trưởng thực hiện công tác quản lý học sinh, sinh viên, theo dõi và tổ chức thực hiện các hoạt động về công tác giáo dục chính trị tư tưởng; lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động trong học sinh, sinh viên, công tác quản lý học sinh, sinh viên.

Tham mưu cho Hiệu trưởng quản lý toàn diện khu ký túc xá sinh viên. Tổ chức bảo vệ an ninh, tổ chức quản lý chỗ ở, sinh hoạt và học tập của sinh viên nội trú bảo đảm trật tự, vệ sinh, an toàn nhằm xây dựng ký túc xá thành môi trường giáo dục lành mạnh, văn hoá.

Các đơn vị trực thuộc

- Ban quản lý Ký túc xá.
- Tổ bộ môn Chính trị - Pháp luật.

Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2009	Quyết định số 3892/QĐ-UBND ngày 30/7/2009	Bằng khen: "Đơn vị có nhiều thành tích xuất sắc trong năm học 2008 - 2009"	UBND TP. Hà Nội
2	2012	Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 09/8/2013	Cờ tặng "Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm học 2011 - 2012"	UBND TP. Hà Nội
3	2013	Quyết định số 3599-QĐ/TU ngày 08/10/2013	Bằng khen "Đơn vị có thành tích xuất sắc trong 2 năm (2011-2013) thực hiện Chỉ thị 03CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"	BCH Đảng bộ TP. Hà Nội
4	2014	Quyết định số 3086/QĐ- UBND ngày 10/6/2014	Bằng khen "Tập thể có thành tích trong việc tổ chức, tham gia các hoạt động kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954-7/5/2014)"	UBND TP. Hà Nội
5	2015	Quyết định số 1332/QĐ-TTG ngày 13/8/2015	Bằng khen "Đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc"	Thủ tướng Chính phủ

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Phạm Trường Sinh	1978	Thạc sỹ	Trưởng phòng
2	Nguyễn Thị Tươi	1982	Thạc sỹ	Tổ trưởng bộ môn
3	Nguyễn Duy Anh	1957	Kỹ sư	Giảng viên
4	Dương Thị Miên	1977	Thạc sỹ	Giảng viên
5	Nguyễn Thị Phương Hồng	1978	Thạc sỹ	Giảng viên
6	Nguyễn Văn Tám	1982	Thạc sỹ	Giảng viên
7	Nguyễn Phương Anh	1982	Kỹ sư	Giảng viên
8	Nguyễn Thanh Sơn	1985	Thạc sỹ	Giảng viên
9	Lê Mạnh Tuấn	1978	Cử nhân	Chuyên viên
10	Đào Việt Hà	1982	Kỹ sư	Chuyên viên
11	Hoàng Mạnh Dương	1984	Cử nhân	Chuyên viên
12	Nguyễn Thị Mai Thanh	1978	Cử nhân	Giáo vụ
13	Phạm Thị Lan Anh	1990	Cử nhân	Nhân viên

PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH



Trưởng phòng
Th.S Nguyễn Thị Tuyết Thanh

Chức năng

Tham mưu tổng hợp, đề xuất ý kiến giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý công tác tổ chức và cán bộ, xây dựng đội ngũ, bảo vệ chính trị nội bộ, hành chính tổng hợp, thi đua - khen thưởng, an ninh trật tự, chăm sóc sức khỏe cán bộ, viên chức và HSSV trong Nhà trường.

Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2010	Quyết định số 4429/QĐ-UBND ngày 09/9/2010	Cờ thi đua cho đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm học 2009-2010	UBND TP. Hà Nội
2	2016	Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 01/8/2016	Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2015-2016	UBND TP. Hà Nội

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Nguyễn Thị Tuyết Thanh	1975	Thạc sỹ	Trưởng phòng
2	Ngô Thị Anh Thư	1977	Cử nhân	Phó Trưởng phòng
3	Trần Thị Thủy	1961	Cử nhân	Giảng viên
4	Hoàng Việt Dũng	1961	Khác	Nhân viên
5	Trần Thị Hoan	1962	Khác	Nhân viên
6	Nguyễn Thị Nhã	1963	Trung cấp	Văn thư
7	Nguyễn Thị Lan Anh	1977	Cử nhân	Chuyên viên
8	Phạm Hoàng Giang	1979	Thạc sỹ	Nhân viên
9	Nguyễn Sỹ Tuyên	1981	Khác	Nhân viên lái xe
10	Nguyễn Thị Thanh Hương	1988	Cử nhân	Nhân viên y tế

PHÒNG QUẢN TRỊ



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2015	Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 27/7/2015	Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm học 2014-2015	UBND TP. Hà Nội



Trưởng phòng
Th.S Nguyễn Trọng Thanh

Chức năng

Tổng hợp, tham mưu, đề xuất ý kiến giúp Hiệu trưởng thực hiện chức năng quản lý trong các lĩnh vực quản trị cơ sở vật chất, tài sản, thiết bị; an ninh quốc phòng, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ; xây dựng kế hoạch bảo quản cơ sở vật chất, theo dõi sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản phục vụ cho làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Nguyễn Trọng Thanh	1981	Thạc sỹ	Trưởng phòng
2	Bùi Thị Kim Huệ	1968	Thạc sỹ	Phó Trưởng phòng
3	Kim Xuân Cảnh	1963	Cử nhân	Kế toán viên
4	Lại Đức Thanh	1973	Kỹ sư	Giáo viên
5	Trịnh Thị Tuyết Hồng	1973	Cử nhân	NV phục vụ
6	Thành Ngọc Dũng	1979	Sơ cấp	NV kỹ thuật
7	Trần Quang Tùng	1989	Cử nhân	NV kỹ thuật

PHÒNG KẾ TOÁN - TÀI VỤ



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2001	Quyết định số 749 ngày 25/1/2002	Tập thể lao động xuất sắc năm 2001	UBND TP. Hà Nội



Trưởng phòng
CN. Nguyễn Thị Ngọc Dung

Chức năng

Tham mưu, giúp Hiệu trưởng quản lý công tác tài chính - kế toán, quản lý giá trị tài sản cố định, công cụ, dụng cụ; vốn ngân sách, vốn ngoài ngân sách và vốn tự có theo đúng Luật Ngân sách.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Nguyễn Thị Ngọc Dung	1976	Cử nhân	Trưởng phòng
2	Nguyễn Thị Minh Thủy	1961	Cử nhân	Kế toán viên
3	Vũ Văn Ngọc	1983	Cử nhân	Kế toán viên
4	Trần Thị Phương Ngọc	1986	Cử nhân	Kế toán viên
5	Lê Thị Mai Anh	1987	Cử nhân	Kế toán viên
6	Nguyễn Thị Thu Hương	1990	Cử nhân	Kế toán viên
7	Hoàng Thị Ánh Len	1985	Cử nhân	Thủ quỹ

KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ



Trưởng khoa
Th.S Đặng Quốc Chính

Nhiệm vụ chính

- Đào tạo hệ cao đẳng các ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.
- Đào tạo hệ trung cấp các ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động, Điện công nghiệp; Điện công nghiệp và dân dụng.
- Đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu của người học các lĩnh vực chuyên môn thuộc Khoa.

Các Tổ bộ môn trực thuộc

- Tổ bộ môn Điện.
- Tổ bộ môn Điều khiển tự động.
- Tổ bộ môn Điện tử.

Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2008	Quyết định số 3892/QĐ-UBND ngày 30/7/2009	Cờ thi đua xuất sắc	UBND TP. Hà Nội
2	2013	Quyết định số 5322/QĐ-UBND ngày 30/8/2013	Bằng khen tập thể Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2012 - 2013	UBND TP. Hà Nội
3	2014	Quyết định số 4278/QĐ-UBND ngày 14/8/2014	Cờ thi đua xuất sắc Năm học 2013 - 2014	UBND TP. Hà Nội
4	2015	Quyết định số 1334/QĐ-TTG ngày 13/8/2015	Bằng khen tập thể đã có thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc	Thủ tướng Chính phủ
5	2016	Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 01/8/2016	Bằng khen	UBND TP. Hà Nội

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Đặng Quốc Chính	1976	Thạc sỹ	Trưởng khoa
2	Phạm Hồ Cương	1981	Thạc sỹ	Tổ trưởng bộ môn
3	Phạm Kiên Trung	1966	Kỹ sư	Giảng viên
4	Trịnh Thị Phương Oanh	1973	Thạc sỹ	Giảng viên
5	Trần Liêm Hiệu	1981	Kỹ sư	Giảng viên
6	Đào Thu Hà	1981	Kỹ sư	Giảng viên
7	Vũ Thị Luyện	1983	Thạc sỹ	Giáo viên
8	Đặng Quốc Du	1985	Thạc sỹ	Giảng viên
9	Phạm Quang Sáng	1986	Thạc sỹ	Giảng viên
10	Hoàng Thị Ngọc	1986	Thạc sỹ	Giảng viên
11	Nguyễn Văn Linh	1988	Thạc sỹ	Giảng viên
12	Bùi Đức Hoàng	1988	Thạc sỹ	Giảng viên
13	Đỗ Thị Thu Hà	1987	Cử nhân	Giáo vụ

KHOA NHIỆT LẠNH



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2011	Số 4239/QĐ-UBND ngày 13/9/2011	Bằng khen tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2010-2011	UBND TP. Hà Nội



Phó khoa phụ trách
Th.S Đặng Quang Hùng

Nhiệm vụ chính

- Đào tạo hệ cao đẳng các ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật nhiệt (bao gồm 02 chuyên ngành: Máy lạnh và điều hòa không khí, Hệ thống lạnh bảo quản); Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí.
- Đào tạo hệ trung cấp các ngành, nghề: Bảo trì và sửa chữa thiết bị nhiệt; Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí.
- Đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu của người học các lĩnh vực chuyên môn thuộc Khoa.

Các Tổ bộ môn trực thuộc

- Tổ bộ môn Cơ khí.
- Tổ bộ môn Nhiệt.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Đặng Quang Hùng	1977	Thạc sỹ	Phó Trưởng khoa phụ trách - Tổ trưởng bộ môn
2	Nguyễn Đình Tân	1981	Thạc sỹ	Tổ trưởng bộ môn
3	Nguyễn Văn Hưng	1958	Kỹ sư	Giảng viên
4	Phạm Xuân Hòa	1963	Cử nhân	Giáo viên
5	Nguyễn Thị Hoa	1978	Thạc sỹ	Giảng viên
6	Đặng Văn Đồng	1982	Kỹ sư	Giáo viên
7	Vương Toàn Tân	1983	Thạc sỹ	Giảng viên
8	Nguyễn Đức Tú	1985	Kỹ sư	Giáo viên
9	Nguyễn Bá Hùng	1986	Thạc sỹ	Giảng viên
10	Nguyễn Thị Vân Quỳnh	1979	Cử nhân	Giáo vụ

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2013	Quyết định số 5322/QĐ-UBND ngày 30/8/2013	Cờ thi đua xuất sắc năm học 2012 - 2013	UBND TP. Hà Nội
2	2015	Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 27/7/2015	Tập thể lao động xuất sắc năm học 2014 - 2015	UBND TP. Hà Nội



Trưởng khoa
Th.S Đinh Thúy Duyên

Nhiệm vụ chính

- Đào tạo hệ cao đẳng các ngành, nghề: Tin học ứng dụng; Công nghệ thông tin.
- Đào tạo hệ trung cấp các ngành, nghề: Tin học ứng dụng; Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính; Kỹ thuật lắp ráp và sửa chữa máy tính.
- Đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu của người học các lĩnh vực chuyên môn thuộc Khoa.

Các Tổ bộ môn trực thuộc

- Tổ bộ môn Khoa học máy tính.
- Tổ bộ môn Công nghệ phần mềm.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/Chức danh
1	Đinh Thúy Duyên	1973	Thạc sỹ	Trưởng khoa
2	Trần Thị Thúy Hằng	1979	Thạc sỹ	Phó Trưởng khoa - Tổ trưởng bộ môn
3	Phùng Thị Nguyên Hạnh	1976	Thạc sỹ	Giảng viên
4	Lê Thị Vân Hồng	1979	Thạc sỹ	Giảng viên
5	Nguyễn Quang Tiến	1979	Kỹ sư	Giảng viên
6	Phạm Thị Thanh Tân	1980	Thạc sỹ	Giảng viên
7	Nguyễn Thị Thanh Hương	1980	Thạc sỹ	Giảng viên
8	Bùi Vĩnh Chính	1981	Thạc sỹ	Giáo viên
9	Lương Chí Thiện	1982	Thạc sỹ	Giảng viên
10	Đinh Quang Đức	1982	Thạc sỹ	Giảng viên
11	Lương Thị Thủy	1973	Cử nhân	Giáo vụ

KHOA KỸ THUẬT VIỄN THÔNG



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2012	Quyết định số 3583/QĐ-UBND ngày 09/8/2012	Bằng khen "Đã hoàn thành nhiệm vụ công tác năm học 2011 - 2012"	UBND TP. Hà Nội
2	2014	Quyết định số 4278/QĐ-UBND ngày 14/8/2014	Bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm học 2013 - 2014"	UBND TP. Hà Nội
3	2015	Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 27/7/2015	Cờ thi đua "Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm học 2014 - 2015"	UBND TP. Hà Nội



Trưởng khoa
Th.S Phạm Đức Tuấn

Nhiệm vụ chính

- Đào tạo hệ cao đẳng các ngành, nghề: Truyền thông và mạng máy tính; Công nghệ kỹ thuật, truyền thông (bao gồm 03 chuyên ngành: Điện tử, viễn thông; Công nghệ truyền thông; Quản lý thông tin và kinh tế).
- Đào tạo hệ trung cấp các ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông.
- Đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu của người học các lĩnh vực chuyên môn thuộc Khoa.

Các Tổ bộ môn trực thuộc

- Tổ bộ môn Kỹ thuật chuyển mạch.
- Tổ bộ môn Kỹ thuật truyền dẫn.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Phạm Đức Tuấn	1962	Thạc sỹ	Trưởng Khoa
2	Phạm Thị Minh Nguyệt	1977	Thạc sỹ	Phó Trưởng khoa - Tổ trưởng bộ môn
3	Nguyễn Thị Thu	1977	Thạc sỹ	Tổ trưởng bộ môn
4	Trần Ngọc Hiệp	1956	Kỹ sư	Giảng viên
5	Vũ Thị Quỳnh	1976	Thạc sỹ	Giảng viên
6	Nguyễn Văn Huy	1976	Thạc sỹ	Giảng viên
7	Đặng Thị Ngọc Lan	1980	Thạc sỹ	Giảng viên
8	Vũ Thị Nhật	1980	Thạc sỹ	Giảng viên
9	Trần Thị Hương	1980	Thạc sỹ	Giảng viên
10	Đỗ Phương Nhung	1982	Thạc sỹ	Giảng viên
11	Nguyễn Quang Huy	1983	Thạc sỹ	Giảng viên
12	Lê Thanh Huyền	1986	Thạc sỹ	Giảng viên
13	Phạm Thị Hương	1983	Cử nhân	Giáo vụ

KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2010	Quyết định số 4429/QĐ-UBND ngày 09/9/2010	Bằng khen "Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2009 - 2010"	UBND TP. Hà Nội
2	2015	Quyết định số 3496/QĐ-UBND ngày 27/7/2015	Bằng khen "Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm học 2014 - 2015"	UBND TP. Hà Nội



Trưởng khoa
Th.S Nguyễn Phương Huy

Nhiệm vụ chính

Đào tạo các môn đại cương chung các hệ cao đẳng, trung cấp. Phụ trách giảng dạy các bộ môn: Toán, Lý, Hóa, tiếng Anh, Giáo dục thể chất.

Các Tổ bộ môn trực thuộc

- Tổ bộ môn Khoa học tự nhiên.
- Tổ bộ môn Giáo dục thể chất.
- Tổ bộ môn Ngoại ngữ.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Nguyễn Phương Huy	1966	Thạc sỹ	Trưởng khoa
2	Phan Thị Thanh Tâm	1978	Thạc sỹ	Tổ trưởng bộ môn
3	Trần Đông Hải	1984	Thạc sỹ	Tổ trưởng bộ môn
4	Trương Minh Tiến	1971	Thạc sỹ	Giảng viên
5	Nguyễn Thị Nhung	1976	Thạc sỹ	Giảng viên
6	Chu Thị Quế	1980	Thạc sỹ	Giáo viên
7	Nguyễn Thị Hồng Thơm	1981	Thạc sỹ	Giảng viên
8	Nguyễn Minh Tuyết	1981	Thạc sỹ	Giảng viên
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	1982	Thạc sỹ	Giảng viên
10	Cao Thị Thanh Lê	1984	Thạc sỹ	Giảng viên
11	Dương Ngọc Hồng	1984	Thạc sỹ	Giáo viên
12	Đặng Hồng Phúc	1989	Thạc sỹ	Giảng viên
13	Phạm Thị Chinh	1986	Cử nhân	Giáo vụ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, HƯỚNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ



Những thành tích đạt được

Có quan hệ hợp tác với nhiều doanh nghiệp, trường đại học, học viện để thực hiện công tác giới thiệu việc làm và đào tạo liên thông cho HSSV.

Hàng năm tổ chức thành công Ngày hội hướng nghiệp việc làm cho HSSV.



Giám đốc
Th.S Nguyễn Đăng Lăng

Chức năng

Có chức năng đào tạo theo hình thức liên thông hệ cao đẳng; thực hiện liên kết đào tạo theo kế hoạch và chỉ đạo của Hiệu trưởng với những loại hình, ngành đào tạo được phê duyệt; quản lý hoạt động đào tạo ngắn hạn; tổ chức hướng nghiệp việc làm, hỗ trợ thực tập sản xuất cho HSSV; phát triển, ứng dụng công nghệ theo lĩnh vực mũi nhọn của Nhà trường.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Nguyễn Đăng Lăng	1976	Thạc sỹ	Giám đốc
2	Nguyễn Đức Thắng	1970	Cử nhân	Giáo viên
3	Nguyễn Thị Thu Hà	1979	Thạc sỹ	Kế toán viên
4	Nguyễn Hồng Hạnh	1985	Thạc sỹ	Giảng viên

TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN



Những thành tích đạt được

STT	Năm	Số Quyết định	Hình thức khen thưởng	Cấp khen thưởng
1	2016	Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 01/8/2016	Tập thể lao động xuất sắc năm học 2015 - 2016	UBND TP. Hà Nội



Phó Giám đốc phụ trách
Th.S Lê Hồng Thanh

Chức năng

Khai thác sử dụng các loại hình thông tin, tài liệu thư viện, Cổng thông tin điện tử của Nhà trường phục vụ hoạt động quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ, học vị	Chức vụ/ Chức danh
1	Lê Hồng Thanh	1978	Thạc sỹ	PGĐ phụ trách
2	Phạm Thị Ánh Hồng	1973	Thạc sỹ	Phó giám đốc
3	Nguyễn Thị Thanh	1979	Cử nhân	Thư viện viên
4	Nguyễn Thị Hải	1985	Cử nhân	Thư viện viên
5	Nguyễn Kim Dung	1985	Kỹ sư	Nhân viên
6	Lê Việt Cường	1988	Kỹ sư	Kỹ thuật viên
7	Nguyễn Trường Quang	1988	Cử nhân	Kỹ thuật viên



TỔ BẢO VỆ



Nhiệm vụ chính: Trục bảo vệ Nhà trường ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ trong tuần.

Đội ngũ nhân sự

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Kiên Hiền	Nguyên Trung tá Quân đội - Tổ trưởng
2	Vũ Ngọc Trúc	Nguyên Thượng tá Quân đội
3	Đoàn Hữu Khiêm	Nguyên Trung tá Công an
4	Nguyễn Hữu Hồng	Nguyên Trung tá Quân đội
5	Phạm Đình Chiến	Nguyên Thiếu tá Quân đội
6	Nguyễn Hữu Thom	Nguyên Trung tá Quân đội

PHẦN 3
HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN,
NHÂN VIÊN VÀ HSSV NHÀ TRƯỜNG
GIẢI ĐOẠN 2006 - 2016





Khoa Nhiệt lạnh

Khoa Điện - Điện tử

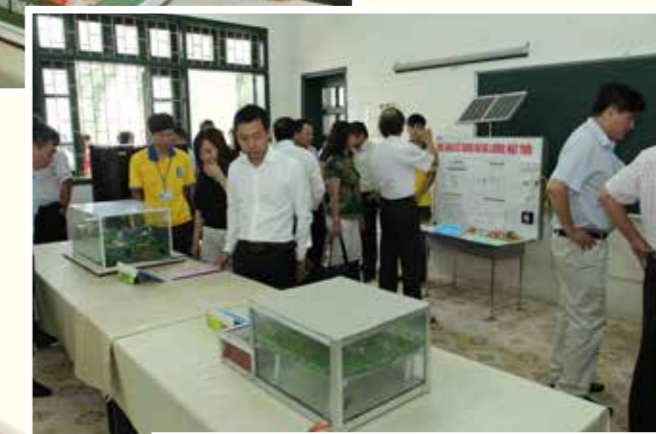


Khoa Công nghệ thông tin

Khoa Kỹ thuật viễn thông

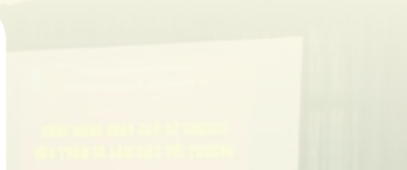
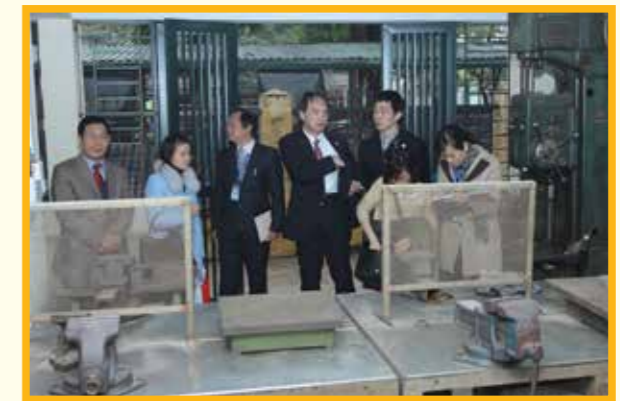






















Chịu trách nhiệm xuất bản

Th.S Phạm Tiến Dũng - Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng

Ban biên tập

Th.S Chu Khắc Huy - Hiệu trưởng

Th.S Phạm Việt Dũng - Phó Hiệu trưởng

Th.S Phạm Tiến Dũng - Phó Hiệu trưởng

Th.S Nguyễn Thị Tuyết Thanh - Trưởng phòng TC - HC

Th.S Nguyễn Thị Hằng Nga - Trưởng phòng Đào tạo và NCKH

CN. Nguyễn Đức Thắng - Chủ tịch Công đoàn

Th.S Phạm Quang Sáng - Phó Bí thư Đoàn Trường

Thiết kế

KS. Lê Việt Cường - Trung tâm Thông tin - Thư viện

Hà Nội, tháng 11 năm 2016





TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Ha Noi College of electronics and electro-refrigeratory technics

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Huyền kéo dài, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Address: Nguyen Van Huyen street, Dich Vong ward, Cau Giay district, Ha Noi

ĐT - Tel: (84-4)37673896 - Fax: (84-4)38336184

Email: vanthu@dttdl.edu.vn - Website: www.dttl.edu.vn - Facebook: facebook.com/dttlhanoi